

LAN-SƠN

LAN-SƠN là hiện, tên thật là Nguyễn đức Phòng; sinh ngày 11 tháng 4 năm 1912 tại Hải-phòng, chính quân phủ An-sơn (Nghệ-an). Thở nhờ ông học qua các trường Hải-phòng, trường Tourane, kế tiếp là trường Bảo-hộ Hà-nội. Sau đó, ông làm việc ở sở Công-chính Hải-phòng.

Ông viết giúp cho các báo :

- Hải-phòng tuần báo
- Phong hóa
- Ngày nay
- Tinh hoa

Thi phẩm đầu tiên Anh với em được xuất bản năm 1934.



Có lẽ tim lòng của thi sĩ Lan-Sơn đã bị hai vết rạn nứt : một, khi mất người mẹ thân yêu ; hai là cuộc tan vỡ mộng tình.

Một mùa thu lạnh lẽo, một mùa thu đầy thống trách, một mùa thu tàn bạo, một mùa thu tang thương đã cướp mất người mẹ ngập tràn ân nghĩa đối với thi nhân.

*Thêm cách những đêm mưa lạnh lòng,
Con nằm ấm áp ở trong phòng,
Hạt mưa ru nựng con yên ngủ,
Lặn lội trên đường mẹ gắng công.*

Hình ảnh một người đàn bà can đảm chống chọi với giá buốt đang lao đảo xuyên mình trong làn mưa thu mà từng luồng gió quật như gia tăng trọng lượng của hạt mưa, thổi tạt phủ phàng vào chiếc thân gầy guộc của mẹ hiền, có lẽ không bao giờ phai mờ trong ký ức Lan-Sơn.

Người mẹ gầy yếu ấy đã tận tụy với thiên chức, phó bầy trong sáng như gương cái tình mẫu tử, mà đối tượng là nguồn vui bất diệt của lòng bà. Bà đã vui lòng trả giá rất đắt bằng cách đem sinh mệnh của mình làm miếng mồi cho bệnh suyễn, một thứ bệnh dai dẳng như mang phải bản án khổ sai mà hình phạt tàn bạo là cơn ho rũ liệt như xé phổi đã giết dần mòn tế bào trong cơ thể, dẫn đường nạn nhân chết dần rũ với thời gian.

Ồi ! cao đẹp thay tấm lòng hy sinh không bờ bến của người mẹ.

Lan-Sơn đã khóc : khóc nhiều.

Bao nhiêu mùa lá rụng là bấy nhiêu lệ lòng của thi nhân. Từ cái ngày ly cách, cứ mỗi độ thu sang, gió thu nhẹ rít trong cành lá như thổi sự rét mướt tận tâm can, khơi động lại vết thương lòng theo từng chu kỳ của ngày tháng.



Phác họa một trong hai nét đời của thi sĩ Lan-Sơn, tuy có mang tính chất buồn thương, nhưng nó là một lẽ đương nhiên trong cái vòng sinh tử của con người. Bước đường cùng của mọi sinh vật đều phải đến bên bờ vực thẳm của cõi Chết, và ta chỉ có độc nhất con đường là... bước xuống. Cho nên, với ngày tháng phối pha, người học trò Nguyễn đức Phòng dần lớn, nhận định được sự sống chết của con người. Vết thương lòng mất mẹ ngày nào dần khóa lấp, thì vết thương tình lại vỡ toang.

Đời tình ái của Lan-Sơn đau hiu nhiều hơn là vui sướng. Ít có thi bản nào mà không lưu lại đôi nét nhăn đau. Ngay đến bài *Bình minh* là gọn nhẹ nhất cũng vẫn mang một sắc thái của niềm hy vọng mong manh. Tình yêu ở đây không là một bản tình ca hòa nhịp mà là một sự thấp thòm đề van xin :

*Cho anh có một ô non bé nhỏ.
Anh đã chịu cả một trời sương gió,
Mà em giờ là ánh sáng bình minh.
— Hãy rủ lòng, hãy đón lấy đời anh.*

Hy vọng mong manh nên chóng tan rã. Tình của Lan-Sơn mất hẳn tính chất thực tế, yêu hồ mộng hảo, quây quần theo một bóng yêu mà không lần nào được đối thoại với người yêu như sự chu tuần cô độc và miên viễn của chiếc vệ tinh trong khoảng thái không. Ta hãy nghe « vết thương lòng » bắt đầu rạn vỡ :

*Vắng sớm, em ngồi tựa thùy tiên.
Hồn em say đắm cảnh thiên nhiên.
Bóng ai thấp thoáng ngoài hiên vắng
Em đã vô tình vội ngừng lên.
Em vội ngừng tay, vội ngó ra,
Dao cầm sây chạm tới giò hoa ;
Giò hoa ngày lại, màng hoa úa,
Hoa đã vì em chịu xót xa.*

(Vết thương lòng)

Cái bóng thấp thoáng ấy là hình ảnh của thi nhân, và cũng chỉ vì xuất hiện không phải chỗ mà bị chiếc dao tình « vót » một nhát gây thành « vết thương lòng » :

*Tìm anh chung phận với hoa này,
Cùng bởi vì em đã sây tay,
Đã vội mãi trông bao cảnh đẹp,
Vết thương mang nặng vẫn còn đây.*

Trong các thi bản của Lan-Sơn, ta có thể lấy những dòng thơ trên làm ranh giới cho sự đắm tình của thi nhân.

Nó là tỷ lệ nhịp nhẩy cao nhất của con tim và cũng là một hồi chuông báo hiệu mệnh lệnh đóng cửa lâu yêu để thi nhân âm thầm chôn chặt mối tình trong cô đơn, buồn tủi.

Mối tình đầu đã cướp mất đi nhiều nhựa sống và nhiệt tình của tuổi trẻ. Từ đây dường như thi nhân kinh sợ ái tình, thả lòng giạt trôi trên nghìn trùng vô định mà không dám tìm một bến nào để ghé đỗ thuyền yêu. Càng ệ chề, thăm nảo hơn khi so sánh một quá khứ với hiện tại. Quá khứ là cái gì lộng lẫy, rực rỡ, có thể là một cô gái đang độ ngây thơ, trong trắng, mộng đời xinh tươi, vị đời ngọt lịm; thi nhân đã quỵen theo hương tình khi lòng xuân vừa bừng nở :

*Khởi pháo say người rượu ái ân,
Cõi lòng thấm nở một vườn xuân.
Nàng thơ năm ấy cười mê đắm,
Trong mắt em Nhung hiện giữa trần.*

Đèn, hiện tại thì, ôi thôi !

*Nhưng tháng, năm qua, vẫn thế thôi.
Ước mơ tàn lữa với thân đời,
Tiết trinh bán hết cho sương gió,
Làm điểm hai mươi tám tuổi trời.*

Thi nhân lý luận :

*Nên đến bây giờ gặp các em,
Gặp ngày xuân tới, bạn xưa quen ;
— Em Nhung, em Tuyết hay ngày Tết —
Rượu hờ hời rồi hết vị men.*

Những cảm giác cuồng say của tình xưa, những ý tưởng tuần phục dưới chân thân tượng, nguyện nô lệ cho ái tình, giờ thì đã phai nhạt, ái tình giờ đây đã « thoảng vị com ôi » chua lợm. Nếu có tiếc thương chăng cũng chỉ đôi khắc thả mộng hồn về quá khứ gọi lại giây phút yêu đầu, những hồi tim lộng rộn rã theo khúc nhạc độc tấu buồn tênh :

*Lòng ta buồn, sương đêm gieo lạnh lẽo
Toàn thân như lòng giá buốt hơn băng,
Lòng ta buồn, nỗi tiếc thương đầy xéo,
Nỗi tiếc thương nhắc nhở mãi không ngừng.*

*Nén tim đau, ta lại ngồi trên ghế.
Trông ra vườn ươm ất đứng trơ vơ
Khóm hồng tàn bên gốc đào long rẽ,
Cảnh tiêu điều khóc phứt ái ân xưa.*

Nói đến đoạn tình đầu, thi nhân xem tựa như một khung trời vừa hé mở, ánh sáng chợt lóe lên, liền tắt phụt, đời thi nhân chìm ngập trong cõi thâm u của một linh hồn tàn rũ như chiếc giò hoa thủy tiên thọ thương dưới lưỡi dao vô tình sây chằm, cho nên đoạn hậu cuộc đời, thi nhân tỏ ra hờ hững, lạnh nhạt, đôi khi gượng ép gần như bị cưỡng bách đối xử với ái tình khi lòng tình đã rã rời, chán nản. Thời gian sau, thi nhân coi như quãng đời thừa thãi vì đã tiêu ma bao xuân sắc vào giấc mộng hồ :

*Ngồi nhìn thân thể trôi thế thâm
Trên bề đời như mảnh gỗ thừa.
Ôc nhụt, chí mòn, lòng chán nản,
Anh hồn mới thấm sắc hơn xưa.*

Nào nề quá ! Đến như thế thì còn gì là sinh thú ở đời !

Trong *Thi nhân Việt-nam* của Hoài-Thanh — Hoài-Chân, thi sĩ Lan-Sơn đã yêu cầu trích đăng bài *Đám ma đi* như đề đánh dấu một cái tình chết :

*Đám ma đi trong hơi sương lạnh giá,
Đi trên đường và đập xéo lòng tôi.
Đám ma kéo lê thê trong lòng lạnh giá
Đem chôn đi những kỷ niệm lâu rồi,
Đám ma đi trong mưa phùn thế thâm quá,
Đi hàng ngày chưa tới huyết lòng tôi.*

Thật là một sự giá rét dai dẳng của cõi lòng chưa từng nhận được sức ấm áp của tình yêu !

Thi tuyển

Lá thu

(Tặng hương hồn mẹ tôi)

Tới thu, lá vàng rơi trước sân,
 Lá vàng rơi, đã sắp sang năm,
 Lá rơi, năm hết, con thêm lớn,
 Thêm cách ngày con còn hai thân.
 Thêm cách những đêm mưa lạnh lùng.
 Con nằm ấm áp ở trong phòng,
 Hạt mưa ru nựng con yên ngủ?
 Lặn lội trên đường mẹ gầy công. . .
 Những lúc học xa về thăm nhà?
 Tại sao xiết nỗi Mẹ vui mừng?
 Tiền tấu đi, phải lo vay nữa,
 Mẹ vẫn vui vì đỡ nhớ mong.
 Mẹ vẫn vui vì trông thấy con
 Một ngày một lớn, Mẹ yêu đương
 Gọi con: « Anh Cả », tuy con vẫn
 Quấn quít bên mình tựa trẻ con.
 Mẹ gọi « Anh » vì con lớn rồi.
 Và ngày Mẹ mệt yếu, than ôi!
 Con nên người, Mẹ không còn nữa,
 Mẹ khuất, con làm báo nghĩa ai?
 Con vẫn cầu Trời, Trời cho con
 Một ngày ăn học một tình khôn.
 Đề khi bóng xế con thờ Mẹ,
 Muốn một non đèn báo Mẫu ần
 Nhưng một đêm kia, đêm lạnh lùng,
 Hỡi ôi, hieu hắt ở trong phòng,
 Âm thầm mình Mẹ cùng cơn siêng,
 Mẹ ốm vì chưng cố gắng công.

Mẹ ốm vì chưng cơn gió thu,
 Phũ phàng đã khiến Mẹ đâm ho,
 Vì chưng lặn lội khi mưa nắng,
 Mẹ đã cho nhà được ấm no. . .
 Ôi gió thu, ôi lá vàng,
 Nỡ nào cướp mất đấng Yêu-Đương.
 Lá kia là lệ con rơi nữa
 Cũng chưa khuây lòng trẻ nhớ thương. . .
 (Chuyện đời, 28.5.38)



Bình minh

Trời đẹp lắm ! lòng anh tươi sáng quá !
 Nặng dăng rồi ! xuân mới đã bình khai !
 Em, kìa trông ! nụ sớm giát muôn chồi,
 Hoa hy vọng nở trong niềm ân ái.
 Chim bé nhỏ ca ngày vui trở lại
 Trên lời thương, trên miệng thắm em anh.
 Ngát trời yêu, hai tâm trẻ chân thành,
 Xảy hạnh phúc trong vườn lòng tin tưởng.
 Em, hãy nhận mạch đời muôn nét gọn
 Trên hồn anh thắm lại với hương yêu.
 Em cửa anh ! anh trông đợi rất nhiều
 Cho anh có một ô non bé nhỏ.
 Anh đã chịu cả một trời sương gió,
 Mà em giờ là ánh sáng bình minh.
 — Hãy rửa long, hãy đón lấy đời anh.
 (Bạn gái, số ra mắt 1940)



Vết thương lòng

Nắng sớm, em ngồi tựa thủy tiên,
 Hồn em say đắm cảnh thiên nhiên,
 Bóng ai thấp thoáng ngoài hiên vắng,
 Em đã vô tình vấp ngang lên.

Em vội ngừng tay, vội ngó ra,
 Dao cầm sây chạm tới giò hoa ;
 Giò hoa ngầy lụi, màng hoa úa,
 Hoa đã vì em chịu xót xa.

Rẻ tuy trong trắng, lá xanh tươi,
 Mầm, nhánh đều xinh, đẹp mấy mươi !
 Nếu chẳng vì em hoa phải lụi,
 Trời xuân sao chẳng nở như cười !

Nhờn như cười với cảnh xuân sang,
 Với cả bao nhiêu khách rộn đường,
 Cùng với muôn hoa đua sắc thắm,
 Vì ai ? đành chịu kém mùi hương !

Mùi hương đã kém, sắc rồi phai,
 Rồi cũng cùng ai, cũng với ai,
 Cùng chịu vì em chung số phận,
 Cùng nhau chắt đồng đề hiên ngoài.

Tim anh chung phận với hoa này,
 Cũng bởi vì em đã sây tay,
 Đã vội mãi trông bao cảnh đẹp,
 Vết thương mang nặng vẫn còn đây.

Còn đây năm cũ vết thương lòng
 Ghi lấy tình em chẳng thủy chung,
 Một phút lòng em mơ bạn mới,
 Yêu anh sao nữa cũng bằng không.
 (Anh với em)



Tết và người qua

Những cô con gái rất ngây thơ
 — Những mộng xinh tươi bé bỏng xưa —
 Ta nhớ nhao ! rồi quen biết quá !
 Nhìn nhau giờ hết vẻ say sưa !

Thuở bé tôi đeo chiếc khánh vàng,
 Quần đào sẽ đứng, áo hàng lam.
 Chân đi hài đỏ, tay thu pháo,
 Nhộn cả nhà lên tiếng hát vang !

Muôn màu tươi sáng, phấn, hoa, hương,
 Đời ngọt ngào như có vị đường.
 Tôi sống, tôi say và mỗi Tết
 Lòng tôi thêm động chút yêu đương

Khởi pháo say người rượu ái ân,
 Cõi lòng thấm nở một vườn xuân.
 Nàng thơ năm ấy cười mê đắm
 Trong mắt em Nhung hiện giữa trần.

Nhưng tháng, năm qua, vãn thế thôi »
 Ước mơ tàn lữa với thân đời,
 Tiết trinh bán hết cho sương gió,
 Làm điểm hai mươi tám tuổi trời !

Nên đến bây giờ gặp các em,
 Gặp ngày xuân tới, bạn xưa quen :
 — Em Nhung, em Tuyết hay ngày Tết —
 Rượu hủ hơi rồi ! hết vị men.

(Ngày nay)



Chiều xuân

Có những buổi chiều xuân yên lặng quá
 Mây ngừng bay, chim vắng quạnh hiu trời,
 Cây lặng thinh, gió không đùa với lá
 Lòng ta buồn tưởng nhớ khách xa khơi.
 Lòng ta buồn, sương đêm gieo lạnh lẽo
 Toàn thân như lòng giá buốt hơn băng,
 Lòng ta buồn, nỗi tiếc thương giày xéo,
 Nỗi tiếc thương nhắc nhở mãi không ngừng.

Nén tim đau, ta lại ngồi trên ghế.
 Trông ra vườn ướt át đứng trơ vơ
 Khóm hồng tàn bên gốc đào long rẻ,
 Cảnh tiêu điều khóc phút ái ân xưa.
 Dời đi văng như ngày thu mờ xóa,
 Sương lạnh rơi, lá rụng gió kêu than.
 Ôi chiều buồn ! sao bỗng yên lặng quá !
 Với sương chiều lòng những muốn rơi tan !
 (Hà-nội báo, số 48, 2-12-36)



Anh ngồi...

Anh ngồi chầm thuốc bên song cửa
 Em tới cười nỏ chiêm ; anh.
 Phút qua điệu thuốc tàn còn nửa
 Tiếc rỏ anh nhìn điệu thuốc xanh.
 Muốn hút nhưng em nào có cho,
 Em rằng : « Anh hút thuốc sinh ho. »
 Chiều em, anh nựng hôn môi thắm,
 Thuốc cháy sau còn một tí tro.
 Em ơi, điệu thuốc ấy tài anh,
 Lăn lữa ngày qua phí tuổi xanh,
 Chẳng đề anh theo đời lặn dận,
 Miệng cười em giết chết tình anh.
 Ngồi nhìn thân thể trôi thể thảm
 Trên bề đời như mảnh gỗ thừa.
 Ốc nhụt, chí mòn, lòng chán nản,
 Anh hờn môi thắm sắc hơn xưa.
 (Chuyện đời, 28-5-38)



Đám ma đi

Có những buổi mưa phùn thể thảm quá,
 Cảnh vật trùm trong tấm vải chôn người,
 Mảnh gỗ chèn thay kính cửa vợ rồi,
 Không chắn nôi gió ngoài hơi lạnh giá.

Có những buổi mưa phùn thể thảm quá,
 Gội lên trên cổ ván chôn người,
 Đám ma đi trong hơi sương lạnh giá,
 Đi trên đường và đập xéo lòng tôi.
 Đám ma kéo lê thể trong lòng tôi lạnh giá
 Dem chôn đi những kỷ niệm lâu rồi,
 Đám ma đi trong mưa phùn thể thảm quá,
 Đi hàng ngày chưa tới huyết lòng tôi.
 (Thơ của một đời)



Mưa tạnh

Cây rừng mình đứng run đầu gió ?
 Rủ ngọc reo trên hồ nước trong.
 Sương vẫn — khăn choàng thân kẻ khó
 Lạnh lùng rủ xuống khắp dòng sông.
 Mờ xóa trong sương dãy núi xa.
 Cánh bướm nâu lướt — bóng yêu ma
 Trong sương khuất hẳn. Điều lo ngại
 Ủ rũ lan trên nước lững lờ.
 Muôn thú không lời vật nín thinh,
 Mọi người trông đợi bóng Bình Minh,
 Thì trong một vũng chan hòa máu
 Lúc mặt trời tươi vụt Giáng-sinh
 (Tinh hoa, số 19
 ngày 15-5-1937)

